TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 63/2025/QĐST-HNGĐ	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 18 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 723/2024/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn S, sinh năm 1970.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố x, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 1x, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Bà Đinh Thị H, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Khu phố x, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn S và bà Đinh Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Về con chung: các con chung đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Ghi nhận thoả thuận phân chia tài sản chung giữa ông Nguyễn S và bà Đinh Thị H như sau:

Bà Đinh Thị H được sử dụng 01 thửa đất số 109x, tờ bản đồ số xx, có diện tích 356m^2, toạ lạc tại phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 2945xx do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 06-9-2022 và 01 thửa đất số 10xx, tờ bản đồ số xx, có diện tích 1748m^2, toạ lạc tại phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở

hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 294xxx do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 06-9-2022.

Ông Nguyễn S được sử dụng 01 thửa đất số xx, tờ bản đồ số x, có diện tích 1.926,5m^2, toạ lạc tại phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 952xxx do Uỷ ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm cấp ngày 25-3-2013.

Ông Nguyễn S và bà Đinh Thị H có trách nhiệm liên hệ các cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về nợ chung: không có.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông S và bà H đồng ý chịu mỗi người là 1.000.000đồng (một triệu đồng). Ông S và bà H đã nộp đủ.

Về án phí: Ông Nguyễn S đồng ý nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003427 ngày 18-11-2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Hoàn lại cho ông Nguyễn S 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền chênh lệch và số tiền 3.750.000đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005132 ngày 15-01-2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND tp.PR - TC;
- CCTHADS tp.PR - TC;
- UBND P. Văn Hải, tp. PR-TC (Giấy CNKH số 320 ngày 27-8-1993);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Vân